

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC  
V/v thực hiện khung triển  
khai dịch vụ công trực tuyến  
trên địa bàn tỉnh

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Nhằm đạt được các mục tiêu về phát triển dịch vụ công trực tuyến tại Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Quyết định số 58/QĐ-UBQGCS ngày 19/4/2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số về Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số; để thúc đẩy hiệu quả việc cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị trong thời gian tới, UBND tỉnh yêu cầu:

**1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã**

- Thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình, thành phần hồ sơ trong thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều 26 Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chương III, IV Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo hướng đơn giản, thuận tiện, người dân không phải khai báo lại các thông tin, dữ liệu cho cơ quan nhà nước; hướng tới cắt giảm quy trình, thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến để làm gương, hướng dẫn cho người thân sử dụng khi có nhu cầu.

- Ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích người dân sử dụng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn để người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức; đảm bảo 100% hồ sơ, kết quả mới luôn luôn được số hóa ngay khi tiếp nhận, xử lý, giải quyết.

- UBND cấp huyện tiếp tục chỉ đạo Tổ Công nghệ số cộng đồng tích cực vận động, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

## **2. Văn phòng UBND tỉnh**

a) Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo Thông tư số 21/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ.

Thời hạn hoàn thành: Quý I/2025.

b) Tập trung thực hiện các nội dung chính sau để bảo đảm hạ tầng phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước, đặc biệt là phục vụ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh:

- Hạ tầng dữ liệu dùng để lưu trữ dữ liệu, định hướng chuyển đổi, sử dụng công nghệ điện toán đám mây; có thể đầu tư hoặc thuê dịch vụ của các doanh nghiệp viễn thông.

- Khảo sát, rà soát, đánh giá tổng thể các hệ thống, thiết bị công nghệ thông tin của đơn vị để có phương án nâng cấp bổ sung phù hợp với yêu cầu các hệ thống ứng dụng, cơ sở dữ liệu mới; đồng thời, nghiên cứu tái cấu trúc lại hạ tầng kỹ thuật - công nghệ theo hướng chuyển đổi sang môi trường điện toán đám mây.

- Nâng cấp, bổ sung bảo đảm hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại cho các cán bộ, công chức, viên chức tham gia quản trị, vận hành duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống thông tin.

c) Thường xuyên rà soát, hoàn thành việc xác định, trình phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt.

d) Số hóa, tạo lập kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính; kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân: Tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Triển khai Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính, một bộ phận thuộc chức năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đáp ứng yêu cầu lưu giữ các dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính.

- Phát triển và vận hành Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính: Kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ được cập nhật, lưu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Trường hợp pháp luật chuyên ngành không quy định thì lưu tại Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính bản điện tử được lưu vào Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính, đồng thời hiển thị tại Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Triển khai Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân, cách thức tổ chức dữ liệu, quản lý, lưu giữ dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với giao diện hiển thị giúp quản lý dữ liệu điện tử của từng tổ chức, cá nhân theo tài khoản sử dụng.

Việc phân quyền truy cập, khai thác dữ liệu của tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Các dữ liệu của tổ chức, cá nhân được hiển thị phù hợp với mức độ phân quyền khai thác dữ liệu để bảo đảm nguyên tắc về bảo vệ bí mật đời tư, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quy định về trách nhiệm, các hành vi không được làm trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

e) Kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu hiệu quả

- Kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu để hướng tới cắt giảm thành phần hồ sơ, bảo đảm nguyên tắc tổ chức, cá nhân chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện kết nối, khai thác và sử dụng các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) ngay sau khi có hướng dẫn của bộ, ngành trung ương. *(Danh mục dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên NDXP theo Phụ lục kèm theo.)*

- Nâng cao hiệu quả kết nối, chia sẻ dữ liệu trên cơ sở phát huy, mở rộng kết quả thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

Thời hạn hoàn thành: Quý I/2025.

g) Thực hiện đo lường, giám sát trực tuyến

- Hoàn thiện việc kết nối và đảm bảo duy trì kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số của Bộ Thông tin và Truyền thông để tăng cường giám sát, đo lường một cách hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai các giải pháp để người dân có thể giám sát việc xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước, bảo đảm tối thiểu một trong ba phương thức trao đổi thông tin, trạng thái về hồ sơ điện tử giữa người dân gồm: email, SMS và thông báo trên Cổng dịch vụ công. Xem xét bổ sung phương thức trao đổi thông tin, trạng thái hồ sơ qua các ứng dụng OTT (như Zalo).

- Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Định kỳ hàng tháng công khai kết quả đánh giá trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị quyết số 85/NQ-CP ngày 09/7/2022 của Chính phủ.

### **3. Sở Tài chính**

- Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu ban hành chính sách miễn, giảm phí, lệ phí thực hiện thủ tục dịch vụ công trực tuyến.

- Nghiên cứu tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ (ví dụ như về kinh phí...) cho Tổ công nghệ số cộng đồng trong các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản giao chỉ tiêu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tới người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

- Thường xuyên rà soát, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo; chủ động ban hành các văn bản hướng dẫn nhằm phát triển dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu phát triển hạ tầng truy cập băng rộng cho người dân, phổ cập điện thoại thông minh, chữ ký số công cộng đối với người dân trưởng thành. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp viễn thông để phổ cập Internet băng rộng cáp quang đến từng hộ gia đình theo Quyết định số 816/QĐ-BTTTT ngày 18/5/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông Việt Nam giai đoạn 2024-2025.

- Hướng dẫn tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho người dân.

#### **5. Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

Đẩy mạnh tuyên truyền, đăng, phát các nội dung liên quan đến việc cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCY.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Nam**

**Phụ lục**

**DANH MỤC DỮ LIỆU ĐÃ SẴN SÀNG KẾT NỐI, CHIA SẺ  
TRÊN NỀN TẢNG TÍCH HỢP, CHIA SẺ DỮ LIỆU QUỐC GIA (NDXP)**  
(Ban hành kèm theo Công văn số: /UBND-NC ngày tháng năm 2024  
của UBND tỉnh Quảng Trị)

STT	Cơ sở dữ liệu/Hệ thống thông tin	Mục đích
1	Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan nhà nước nói chung: Khai thác thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhằm hỗ trợ xác thực, xác minh thông tin doanh nghiệp; hỗ trợ tự động điền vào các biểu mẫu điện tử của dịch vụ công phục vụ cải cách thủ tục hành chính, thay thế yêu cầu nộp bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.</li> <li>- Đối với các địa phương: Khai thác trạng thái xử lý, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn của mình; thông tin về các doanh nghiệp đã đăng ký hoạt động trên địa bàn của địa phương mình (Tránh tình trạng phải nhập thông tin phục vụ quản lý, thống kê, báo cáo trên 2 phần mềm)</li> </ul>
2	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Bộ Công an)	Giúp tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí cho xã hội khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Không phải chứng thực, nộp giấy tờ liên quan đến công dân (sổ hộ khẩu, thẻ căn cước công dân, chứng minh thư nhân dân...) mỗi khi thực hiện thủ tục hành chính; không phải cung cấp, kê khai thông tin một cách thủ công nhiều lần; công chức xử lý hồ sơ thuận tiện, nhanh chóng, không phải nhập dữ liệu thủ công trên các phần mềm khác nhau; chưa kể chi phí lưu trữ bản giấy, rủi ro khi tham gia giao thông.
3	Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Bảo hiểm Xã hội Việt Nam)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác thông tin phục vụ phòng, chống dịch.</li> <li>- Khai thác các thông tin về hộ gia đình, cá nhân tham gia bảo hiểm; thông tin thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi.</li> </ul>

4	Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia (phân hệ tập trung tại Bộ Tài nguyên và Môi trường)	Khai thác bản đồ số, dữ liệu danh mục dùng chung lĩnh vực đất đai, thông tin quy hoạch đất đai, hiện trạng sử dụng đất đai của các địa phương phục vụ quản lý nhà nước, phát triển các ứng dụng về quản lý đất đai (LIS) được hiệu quả, đảm bảo đồng bộ trên cả nước
5	Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (Bộ Nội vụ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu/Hệ thống thông tin quản lý cán bộ công chức, viên chức của các bộ, ngành, địa phương vào cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức do Bộ Nội vụ quản lý.</li> <li>- Khai thác dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành của bộ, ngành, địa phương</li> </ul>
6	Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp).	Khai thác thông tin về văn bản quy phạm pháp luật, nhằm tránh đầu tư trùng lặp, gây lãng phí trong toàn quốc.
7	Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá (Bộ Tài chính)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với địa phương: Phục vụ đồng bộ tự động thông tin về giá từ cơ sở dữ liệu về giá của địa phương với cơ sở dữ liệu quốc gia về giá do Bộ Tài chính quản lý bảo đảm sự thống nhất thông tin về giá ở các cơ quan ở trung ương và địa phương.</li> <li>- Đối với các cơ quan nhà nước: Truy vấn thông tin về giá từ cơ sở dữ liệu quốc gia về giá phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan được kịp thời, hiệu quả.</li> </ul>
8	Cơ sở dữ liệu đăng kiểm phương tiện (Bộ Giao thông vận tải)	Khai thác thông tin đăng kiểm của phương tiện giao thông (nhãn hiệu, loại xe, tải trọng hàng hóa, biển số đăng ký) theo thời gian thực phục vụ nghiệp vụ quản lý giao thông vận tải, thông quan... của bộ, ngành, địa phương.
9	Cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe (Bộ Giao thông vận tải)	Khai thác thông tin trên giấy phép lái xe (số giấy phép lái xe, họ và tên, ngày tháng năm sinh, hạng...) theo thời gian thực.
10	Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp)	- Liên thông hồ sơ từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của địa phương với Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực

		<p>tuyển của Bộ Tư pháp (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến của các địa phương.</li> </ul>
11	<p>Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp)</p>	<p>Liên thông hồ sơ từ giải quyết thủ tục hành chính của địa phương với Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính về hộ tịch của các địa phương.</li> <li>- Thực hiện liên thông hồ sơ khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm).</li> <li>- Thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế.</li> </ul>
12	<p>Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính)</p>	<p>Khai thác thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của các địa phương (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm).</p>
13	<p>Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam (Bộ Thông tin và Truyền thông)</p>	<p>Khai thác dữ liệu danh mục điện tử dùng chung phục vụ việc kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong toàn quốc.</p>
14	<p>Cổng liên thông TNMT-Thuế (Bộ Tài nguyên và Môi trường)</p>	<p>Liên thông gửi phiếu chuyển nghĩa vụ tài chính khi thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai giữa giải quyết thủ tục hành chính của địa phương với phần mềm chuyên ngành đăng ký đất đai và Hệ thống của Tổng Cục Quản lý đất đai để gửi sang hệ thống của Tổng Cục Thuế.</p>
15	<p>Hệ thống quản lý giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải)</p>	<p>Phục vụ các địa phương tra cứu thông tin hồ sơ thủ tục hành chính theo thời gian thực, cho phép lấy về danh sách hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý vận tải đường bộ (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm).</p>

16	Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua do Bộ Xây dựng triển khai và vận hành.	Phục vụ đồng bộ trạng thái xử lý, trả kết quả, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính về thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện bán, cho thuê mua giữa Hệ thống Dịch vụ công trực tuyến Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của địa phương (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm)
17	Hệ thống Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội.	Liên thông hồ sơ từ giải quyết thủ tục hành chính của địa phương với Hệ thống phần mềm Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (để tránh phải nhập hồ sơ trên 02 phần mềm), bảo đảm đồng bộ giữa Trung ương và địa phương. - Đồng bộ thông tin trạng thái xử lý, trả kết quả thủ tục hành chính giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến và rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu về trợ giúp xã hội giữa Trung ương và địa phương.
18	Hệ thống danh mục điện tử dùng chung của Bộ Tài chính.	Chia sẻ dữ liệu danh mục điện tử dùng chung thuộc lĩnh vực tài chính với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước bảo đảm thống nhất, đồng bộ.
19	Hệ thống danh mục dùng chung của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Chia sẻ dữ liệu danh mục ngân hàng, tổ chức tín dụng, tỷ giá trung tâm, tỷ giá tính chéo giữa VNĐ và một ngoại tệ khác, tỷ giá tham khảo tại Sở giao dịch với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước bảo đảm thống nhất, đồng bộ.
20	Hệ thống mã bưu chính Vpostcode (Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam)	Trạng thái tiếp nhận hồ sơ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích (Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg)
21	Hệ thống mã bưu chính Vpostcode (Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam)	Khai thác địa chỉ số cho mọi nhà kết hợp giữa mã bưu chính quốc gia và mã vị trí trên bản đồ số phục vụ phát triển các ứng dụng có chức năng tra cứu, chỉ đường, chia sẻ vị trí trực tuyến một cách chính xác, tiện lợi.
22	Hệ thống dịch vụ, tiện ích của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)	Cung cấp thêm kênh để công dân các địa phương có thể đăng ký cấp điện mới, upload hình ảnh hồ sơ, tra cứu thông tin cắt điện



		trên công thông tin, ứng dụng di động của địa phương; các địa phương có thông tin tiêu thụ điện trên địa bàn tỉnh theo năm, thông tin tiêu thụ điện theo địa bàn cấp huyện theo tháng phục vụ việc quản lý, chỉ đạo điều hành, lập quy hoạch, kế hoạch phát triển điện tại địa phương.
23	Hệ thống định danh và xác thực điện tử (Bộ Công an)	Cung cấp chức năng đăng nhập một lần (SSO) bằng tài khoản được cấp bởi Hệ thống định danh và xác thực điện tử trên các hệ thống, ứng dụng của các bộ, ngành, địa phương.
24	Hệ thống thông tin nguồn Trung ương.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp thông tin nguồn từ Trung ương cho hệ thống thông tin cơ sở trên toàn quốc (đài truyền thanh, bảng tin điện tử công cộng,...).</li> <li>- Biên tập nội dung và lưu trữ dữ liệu về thông tin cơ sở của trung ương (chương trình phát thanh, bản tin điện tử, file âm thanh,...) để phục vụ thông tin, tuyên truyền ở cơ sở.</li> <li>- Giám sát trực tuyến hoạt động của cụm thu phát thanh, bảng tin điện tử công cộng trên toàn quốc.</li> <li>- Cập nhật, thống kê dữ liệu về hoạt động thông tin cơ sở trong toàn quốc phục vụ công tác quản lý nhà nước.</li> </ul>